

HOẠT ĐỘNG KHẢO CỔ HỌC NĂM 2006

TỔNG TRUNG TÍN^(*)

Cuối tháng 9 năm 2006, tại Hà Nội, Viện Khảo cổ học (Viện Khoa học xã hội Việt Nam) đã tổ chức Hội nghị thông báo khảo cổ học lần thứ 41 năm 2006. Hội nghị đã nhận được gần 500 bài thông báo khoa học từ trung ương và địa phương. Các báo cáo khoa học tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu của khảo cổ học như Khảo cổ học Thời đại Đá, Khảo cổ học Kim khí, Khảo cổ học Lịch sử, Khảo cổ học Chăm Pa - Óc Eo,... PGS., TS. Tổng Trung Tín đã trình bày báo cáo tổng quan về Hoạt động khảo cổ học năm 2006, tại Hội nghị. Thông tin KHXH trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc toàn văn báo cáo này.

I. Khảo cổ học thời đại Đá

Có 12 cuộc khai quật.

Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Kon Tum khai quật 8.000 m² lòng hồ thủy điện Plei Krong. Bao gồm 9 di chỉ với số lượng hiện vật vô cùng phong phú. Di chỉ có niên đại hậu kỳ Đá mới và sơ kỳ thời đồ Sắt. Đây là cuộc khai quật lớn thứ hai sau di chỉ Lung Leng ở tỉnh Kon Tum.

Bảo tàng Quảng Trị và Viện Khảo cổ học tiến hành khai quật di chỉ Hang Doi, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ. Di chỉ có tầng văn hóa dày 1,8 m-2m; đã tìm thấy dấu tích bếp, mộ táng, tàn tích vỏ ốc và xương răng động vật, 394 di vật đá. Di chỉ Hang Doi I có thể xếp vào giai đoạn sớm thuộc văn hóa Hòa Bình có niên đại từ 15.000-20.000 năm cách ngày nay.

Bảo tàng Sơn La và Viện Khảo cổ học tiến hành khai quật hang Cô Tiên (huyện Sông Mã). Tầng văn hóa dày 60-70 cm. Đã

tìm thấy di tích bếp lửa, mộ táng, vỏ nhuyễn thể, công cụ đá, đồ gốm. Dự đoán hang Cô Tiên có niên đại khoảng 6.000-5.000 năm cách ngày nay.

Bảo tàng Khánh Hòa và Viện Khảo cổ học đã tiến hành khai quật di chỉ Cồn sò điệp Văn Tứ Đông. Tầng văn hóa di chỉ dày 120 cm. Đã tìm thấy nhiều cụm gốm, bếp lửa, 261 di vật, đồ gốm. Di chỉ thuộc loại hình di tích cồn sò, có niên đại 3.500-3.000 năm cách ngày nay.

Đại học Đà Lạt và Viện Khảo cổ học khai quật di chỉ xuống Thôn Bốn (Lâm Đồng). Tầng văn hóa di chỉ dày 30-35 cm. Di vật gồm 7.860 đồ đá và hàng nghìn mảnh tước, đồ gốm... Di chỉ có niên đại hậu kỳ Đá mới - sơ kỳ Đồng Thau, khoảng 3.500 năm cách ngày nay.

Ngoài ra, khảo cổ học thời đại Đá còn

^(*) PGS., TS. Phó Viện trưởng Viện Khảo cổ học (Viện KHXH Việt Nam)

có nhiều cuộc điều tra phát hiện các di chỉ mới như di tích chế tác đồ đá cũ trên miệng núi lửa như Giếng Tiên (Quảng Ngãi), Thôn Sáu (Đắc Nông), hố Tuyễn Lâm, Suối Một, Suối Ba, Suối Voi (Lâm Đồng), Hang Dơi II (Quảng Trị), thám sát hang Nguồm Cảng (Cao Bằng), phát hiện đá cũ Sơn Vi ở Tân An (Lào Cai), hang Nả Khuyên, hang Nguồm Bè, thám sát hang Nguồm Sâu (Lạng Sơn), phát hiện di tích Hòn Dơi (Quảng Ninh), Thôn Ba, Thôn Năm, Thôn Tám, Hà Mon K'tul, Ea Pô (Kon Tum), Gia Lâm (Lâm Đồng), Vĩnh Yên (Khánh Hòa).

Các nhà cổ nhân học, cổ môi trường học tiến hành nghiên cứu các di cốt người, di cốt động vật tại các di chỉ khảo cổ học ở Hang Dơi, tây Thanh Hóa, tây Nghệ An để làm rõ thể chất và đời sống con người thời tiền sử. Đáng chú ý là tục đặt ốc biển trong hốc mắt ở hang Phia Vài (Tuyên Quang) có niên đại 3.000 năm cách ngày nay. Việc phân tích niên đại C14 ở nhiều di tích cũng được chú ý như Lung Leng (Kon Tum), Động Cường (Bình Định) phục vụ đắc lực cho việc nghiên cứu các di chỉ khảo cổ học.

II. Khảo cổ học Kim Khí

Có 8 cuộc khai quật.

Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Hà Nội (KHXH&NV Hà Nội), Bảo tàng Phú Thọ tiến hành khai quật di chỉ Thành Dền lần thứ hai, Gò Chùa Cao lần thứ nhất; đã làm rõ thêm nhiều nội dung khoa học của di chỉ Thành Dền thuộc văn hóa Phùng Nguyên. Di tích Gò Chùa Cao là thuộc giai đoạn 3 của văn hóa Phùng Nguyên theo nghiên cứu của các tác giả.

Bảo tàng Lịch sử Việt Nam khai quật di chỉ Xóm Rền (Phú Thọ) lần thứ 6. Kết quả khai quật cho thấy rõ tính chất di chỉ cư trú - mộ táng với tầng văn hóa thuần nhất có niên đại 3.500 năm cách ngày nay.

Di chỉ Đầu Rầm (Quảng Ninh) được Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Quảng Ninh khai quật lần thứ 2, làm rõ tính chất di chỉ xuống lớp dưới của di chỉ tương đương với di chỉ Tràng Kênh (Hải Phòng), lớp trên muộn hơn tương đương với giai đoạn Đường Cổ (văn hóa Đông Sơn).

Bảo tàng Phú Thọ và Viện Khảo cổ học trở lại Làng Cả nổi tiếng và phát hiện 10 mộ táng thuộc văn hóa Đông Sơn.

Đại học KHXH&NV Hà Nội, Bảo tàng Hà Tây khai quật địa điểm Đồi Đồng Dâu. Di chỉ có tầng văn hóa Phùng Nguyên muộn, tầng văn hóa Gò Mun và mộ táng thuộc văn hóa Đông Sơn. Như vậy di chỉ này rất đáng lưu ý trong việc nghiên cứu lịch sử thời dựng nước đầu tiên.

Ở phía Nam, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Bình Thuận khai quật di chỉ Đa Kai. Di chỉ được xác định thuộc thời đại Kim Khí có niên đại 3.000 năm cách ngày nay.

Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Long An khai quật di chỉ Lò Gạch. Di chỉ có niên đại 2.500-2.200 năm cách ngày nay. Các tư liệu khai quật lần này góp phần làm sáng rõ con đường phát triển từ thời đại Kim Khí hậu kỳ lên văn hóa Óc Eo mà khảo cổ học và sử học đang đặc biệt quan tâm.

Về di vật, loại di vật tiêu biểu là trống và tháp được phát hiện ở nhiều nơi.

Ở Thanh Hóa có trống đồng Bãi Trành, trống đồng Cẩm Thạch, trống đồng Bá Thuốc, tháp đồng Xuân Quang, Xuân Lập, Thành Kim, Thạch Thành, một số trống trong các sưu tập tư nhân. Ở Sơn La có trống Xà Liệt, Cao Bằng có trống đồng Nam Quang, Hải Dương có trống đồng Hoàng Lai, Nghệ An có trống đồng Nhôn Mai, Hà Tây có trống chậu Phú Thịnh, Quảng Nam có trống đồng Thu Bồn Tây.

Ngoài ra còn có hơn 40 thông báo các phát hiện di chỉ và di vật mới, các nghiên cứu sâu về kỹ thuật chế tác mui

khoan, hoa văn gốm, đồ gốm, địa tầng, C14.

III. Khảo cổ học Lịch sử

Có 12 cuộc khai quật và thám sát.

Đại học KHXH&NV Hà Nội và Viện Khảo cổ học phối hợp khai quật địa điểm Hoa Lâm Viên thuộc huyện Gia Lâm. Cuộc khai quật đã tìm thấy nhiều đồ gốm Lý-Trần, trong đó có khá nhiều đồ gốm men cao cấp.

Bảo tàng Yên Bai và Viện Khảo cổ học khai quật di tích Hắc Y lần thứ ba với diện tích 1.000 m², phát hiện thêm 12 tháp đất nung và nhiều gạch, ngói, gốm sành thuộc thời Trần.

Bảo tàng Yên Bai và Viện Khảo cổ học cũng tiến hành khai quật lớn di tích Bến Lăn với diện tích hơn 1.000 m², phát hiện thêm 10 tháp, móng tường đá, tiền đồng và nhiều di vật gạch, ngói thời Trần có niên đại tương đương với di tích Hắc Y.

Tại Nam Định, Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Nam Định tiến hành thám sát 4 địa điểm Vạn Khoanh, Hậu Bối, Đệ Tam Tây, Lựu Phố và đã tìm thấy dấu tích cư trú thời Trần - Lê ở Hậu Bối, Đệ Tam Tây, Lựu Phố.

Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam tiến hành khai quật di tích đền chùa Bà Tám; đã tìm thấy dấu tích kiến trúc Lý gồm các móng gạch, bó vỉa gạch, sân nền, cống nước, trong đó có loại cống sử dụng ngôi ống hình bán viên và gạch Lý gia đê tam để Chương Thánh Gia Khánh thất niên tạo (1066).

Ở chùa Đậu, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Hà Tây đã làm rõ được dấu tích kiến trúc ở khu trung tâm thuộc thế kỷ XVI-XVII và dấu tích kiến trúc thời Trần.

Bảo tàng Bắc Giang và Viện Khảo cổ học tiến hành khai quật lò nung gạch ngói Bùi Bến; đã tìm thấy dấu tích lò nung, nhiều di vật gạch, ngói có niên đại khoảng

dầu thế kỷ XX.

Ở làng cổ Đường Lâm (Hà Tây), Đại học KHXH&NV Hà Nội và các nhà khảo cổ học Nhật Bản thám sát tại khu vực đình Mông Phụ, Văn Chỉ, đền thờ Ngô Quyền, đền thờ Tản Viên, đã tìm thấy các di vật cho thấy cư dân ở đây cư trú liên tục kéo dài mà đậm đặc là thế kỷ XIII-XIV và XVII-XVIII.

Ban Quản lý di tích và danh thắng Quảng Ninh và Viện Khảo cổ học khai quật lần đầu tiên bãi cọc Bạch Đằng ở đồng Văn Muối; đã làm xuất lộ mới 38 cọc cùng với 13 cọc lô thiêng, góp phần làm rõ hơn một bước khu di tích chiến trường đại thắng Mông Nguyên năm 1288.

Ở di sản Thế giới Hội An, đoàn nghiên cứu Việt - Nhật đã làm rõ tầng cư trú ổn định thế kỷ XVII với đồ gốm Hizen Nhật Bản, dấu tích kiến trúc gỗ.

Ngoài các cuộc khai quật trên, Khảo cổ học Lịch sử còn có cuộc khai quật mộ Hán Bí Thượng ở Quảng Ninh, mộ hợp chất ở khuôn viên Paster (quận 3, thành phố Hồ Chí Minh).

51 Thông báo có liên quan tới các kiến trúc đình, chùa, đền, miếu, văn chỉ, nhà thờ, nhà ở, cầu gỗ, lăng mộ, thành lũy. Đáng lưu ý ở Tuyên Quang, các nhà nghiên cứu đã tìm thấy dấu tích ngôi chùa thời Trần ở thôn Trại Xoan, xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn.

Khu di tích Nam Định có đợt đào thám sát quan trọng ở khu vực phía chùa Phổ Minh của Viện Khảo cổ học và Bảo tàng Nam Định; đã tìm thấy nhiều vật liệu kiến trúc Trần rất đẹp, báo hiệu ở đây vẫn còn tiềm ẩn các di tích dưới lòng đất.

Ban Quản lý di tích và danh thắng Thanh Hóa và Viện Khảo cổ học đạt kết quả bất ngờ khi thám sát và nhận ra quy mô khá dày đủ của miếu Triệu Tường (huyện Hà Trung) có niên đại năm 1803 -

1804 thờ Triệu tổ Nguyễn Kim và các đời tổ họ Nguyễn.

Ngoài các thông báo đáng lưu ý trên đây, còn có 71 thông báo liên quan tới gốm sứ, 31 thông báo liên quan tới tiền, chuông, tượng súng, 56 thông báo văn bia, sắc phong, 31 thông báo các di vật, di tích khác.

IV. Khảo cổ học Chăm Pa-Óc Eo

Có 5 Thông báo liên quan tới các cuộc khai quật lớn.

Ban Quản lý di sản thế giới Quảng Nam và Viện Khảo cổ học khai quật Mỹ Sơn ở phía đông suối Khe Thέ; đã tìm thấy vật liệu đá kiến trúc và nhiều gạch, đầu ngôi ống, ngôi mũi lá... cho thấy rõ tiềm năng di tích dưới lòng đất Mỹ Sơn.

Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Ninh Thuận khai quật Tháp Hòa Lai; đã tìm thấy các dấu tích kiến trúc có niên đại khoảng thế kỷ VIII-XIII.

Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Bình Thuận khai quật phế tích lò nung đồ sành và đồ đất nung có niên đại thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX.

Ở khu vực Nam Bộ, Bảo tàng Bến Tre và Viện Khảo cổ học khai quật di chỉ Giồng Nổi lần thứ ba. Tư liệu khai quật đã cho thấy rõ niên đại di chỉ khoảng 3.500 đến 2.000 năm cách ngày nay, góp phần làm sáng tỏ vấn đề tiền Óc Eo.

Trung tâm nghiên cứu khảo cổ học vùng Nam Bộ có một số hoạt động sau:

- Khai quật di chỉ Phù Mỹ (Lâm Đồng) có niên đại gần gũi với giai đoạn muộn của Dốc Chùa.

- Khai quật địa điểm Thôn Một (Lâm Đồng) tìm thấy 4 lò gạch.

- Đào thám sát lần thứ ba di chỉ Gò Tư Trâm (An Giang) có niên đại kéo dài từ thế kỷ II-I trước CN. đến thế kỷ VIII-IX sau CN.

- Thám sát di chỉ K9 (Kiên Giang) có

nhiều di chỉ thời kỳ II-I trước CN.

- Thám sát địa điểm Vương Miếu, Nhà Lầu, Bến Mả (Bạc Liêu) trong đó di chỉ Vương Miếu thuộc văn hóa Óc Eo.

Ngoài ra còn có các thông báo đào thám sát thành Cao Lan Hạ (Quảng Bình), thông báo việc phát hiện móng kiến trúc mới bên cạnh tháp Mỹ Khánh, các phế tích Chăm ở Quảng Nam, các công trình đền tròn và nhiều di vật, di tích lẻ tẻ khác.

Tóm lại, năm 2006 khảo cổ học Việt Nam lại được mùa bội thu.

Chúng ta có thể nhấn mạnh các thành tựu nổi bật trong năm qua như sau:

Khảo cổ học thời đại Đá đã khai quật lớn thành công lần thứ hai ở Kon Tum (Tây Nguyên) với hệ thống 9 di chỉ trong lòng hồ thủy điện Plei Krong, vừa làm rõ thêm nhiều vấn đề thuộc tiền sử Tây Nguyên, vừa đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển kinh tế. Các cuộc điều tra phát hiện mới mở ra rất nhiều triển vọng nghiên cứu tiếp theo ở Tây Nguyên.

Khảo cổ học Kim khí đã trở lại nhiều di chỉ thuộc thời kỳ dựng nước đầu tiên và ngày càng chú ý thêm đến vấn đề kỹ thuật.

Khảo cổ học Lịch sử đã chú ý tới vấn đề sản xuất vật liệu xây dựng. Nhiều cuộc khai quật ở các chùa, đền đã vừa đáp ứng yêu cầu nghiên cứu khoa học, vừa đáp ứng yêu cầu trùng tu, tôn tạo các di tích.

Khảo cổ học Chăm Pa-Óc Eo vẫn tiếp tục nghiên cứu các di tích, đền tháp và ngày càng chú ý nhiều đến vấn đề tiền Óc Eo.

Trong các năm tới, khảo cổ học Việt Nam nên chú ý vừa phát huy mạnh mẽ vai trò nghiên cứu khoa học, vừa chú ý vấn đề bảo vệ di sản văn hóa dân tộc, đặc biệt là việc chống nạn đào phá di chỉ lấy cổ vật và các công trình xây dựng mới lấn chiếm làm ảnh hưởng hoặc phá hoại tới di tích mà không thực hiện theo Luật Di sản Văn hóa.